

Số: 6074 /QĐ-UBND

Quy Nhơn, ngày 07 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Công khai Danh mục thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa và Danh mục thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông được tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thành phố

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 4659/QĐ-UBND ngày 13/12/2019 của UBND tỉnh về việc Công bố Danh mục thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa và Danh mục thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông được tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Một cửa cấp huyện, Bộ phận Một cửa cấp xã trên địa bàn tỉnh Bình Định; Các quyết định về việc Công bố Danh mục thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa và Danh mục thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông được bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung; trên cơ sở rà soát thủ tục hành chính của các phòng ban, đơn vị thành phố định kỳ năm 2020.

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng HĐND&UBND thành phố,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai kèm theo Quyết định này Danh mục 275 thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông (trong đó: 178 thủ tục thực hiện theo một cửa, 97 thủ tục thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông) được tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thành phố (có Phụ lục cụ thể kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Các phòng ban, đơn vị thành phố có trách nhiệm tổ chức công khai và thực hiện quy trình tiếp nhận hồ sơ, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ và các quy định có liên quan của pháp luật hiện hành đảm bảo đầy đủ, thống nhất theo các Danh mục thủ tục hành chính được công bố tại Điều 1 Quyết định này.

2. Các phòng ban, đơn vị thành phố có trách nhiệm:

Chủ trì, phối hợp chặt chẽ với Văn phòng HĐND&UBND thành phố thường xuyên rà soát, cập nhật đầy đủ thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ theo quy định đối với các thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của đơn vị nhằm đảm bảo Danh mục thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông hiện hành của thành phố luôn đảm bảo tính chuẩn hóa, làm cơ sở cho việc thực hiện có hiệu quả

3. Văn phòng HĐND&UBND thành phố có trách nhiệm:

a) Căn cứ các quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và tình hình thực tế tại địa phương, thực hiện thiết lập đầy đủ quy trình điện tử trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử dùng chung của tỉnh để phục vụ cho công tác theo dõi, đánh giá tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính của các cơ quan, đơn vị địa phương.

b) Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, đánh giá và tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố tình hình tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này của các cơ quan, đơn vị địa phương. Chủ trì, phối hợp với các phòng ban, đơn vị thường xuyên cập nhật, quản lý tốt các Danh mục thủ tục hành chính được công khai tại Điều 1 Quyết định này và đề xuất tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo UBND tỉnh xem xét quyết định sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các Danh mục nêu trên khi cần thiết, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 10040/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2019 của UBND thành phố về việc công khai Danh mục thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa và Danh mục thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông được tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thành phố.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND&UBND thành phố, Thủ trưởng các phòng ban, đơn vị thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, xã và các cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- TT Thanh ủy (báo cáo);
- TT HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Phòng KSTTHC (VPUBND tỉnh);
- VP(LĐ+CV)
- TTCNTT TP;
- Bộ phận TN&TKQ TP;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH**Ngô Hoàng Nam**

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA
VÀ DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA PHÒNG TÀI CHÍNH – KẾ HOẠCH THÀNH PHỐ (22 TTHC)
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 6074 /QĐ-UBND ngày 07 /9/2020 của Chủ tịch UBND thành phố)

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG (06 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp
I. LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘ KINH DOANH (06 TTHC)				
1	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh	Bộ phận Một cửa thành phố	Phòng Tài chính – Kế hoạch	Chi cục thuế thành phố
2	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh	Bộ phận Một cửa thành phố	Phòng Tài chính – Kế hoạch	Chi cục thuế thành phố
3	Tạm ngừng hoạt động hộ kinh doanh	Bộ phận Một cửa thành phố	Phòng Tài chính – Kế hoạch	Chi cục thuế thành phố
4	Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh	Bộ phận Một cửa thành phố	Phòng Tài chính – Kế hoạch	Chi cục thuế thành phố
5	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh	Bộ phận Một cửa thành phố	Phòng Tài chính – Kế hoạch	Chi cục thuế thành phố
6	Đăng ký thành lập hợp tác xã	Bộ phận Một cửa thành phố	Phòng Tài chính – Kế hoạch	Chi cục thuế thành phố

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA (15 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính
I. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CÔNG SẢN (15 TTHC)	
1	Quyết định mua sắm tài sản công phục vụ hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị trong trường hợp không phải lập thành dự án đầu tư (thuộc thẩm quyền quyết định của UBND thành phố)
2	Quyết định thuê tài sản công phục vụ hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị (thuộc thẩm quyền quyết định của UBND thành phố)
3	Quyết định chuyển đổi công năng sử dụng tài sản công trong trường hợp không thay đổi đối tượng quản lý, sử dụng tài sản công (thuộc thẩm quyền quyết định của UBND thành phố)
4	Quyết định thu hồi tài sản công trong trường hợp cơ quan nhà nước được giao quản lý, sử dụng tài sản công tự nguyện trả lại tài sản cho Nhà nước (thuộc thẩm quyền quyết định của UBND thành phố)

STT	Tên thủ tục hành chính
5	Quyết định thu hồi tài sản công trong trường hợp thu hồi tài sản công theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ và e khoản 1 Điều 41 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công (thuộc thẩm quyền quyết định của UBND thành phố)
6	Quyết định điều chuyển tài sản công (thuộc thẩm quyền quyết định của UBND thành phố)
7	Quyết định bán tài sản công (thuộc thẩm quyền quyết định của UBND thành phố)
8	Quyết định bán tài sản công cho người duy nhất theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ (thuộc thẩm quyền quyết định của UBND thành phố)
9	Quyết định hủy bỏ quyết định bán đấu giá tài sản công (thuộc thẩm quyền quyết định của UBND thành phố)
10	Quyết định thanh lý tài sản công (thuộc thẩm quyền quyết định của UBND thành phố)
11	Quyết định tiêu hủy tài sản công (thuộc thẩm quyền quyết định của UBND thành phố)
12	Quyết định xử lý tài sản công trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại (thuộc thẩm quyền quyết định của UBND thành phố)
13	Thanh toán chi phí có liên quan đến việc xử lý tài sản công (thuộc thẩm quyền quyết định của UBND thành phố)
14	Mua quyền hóa đơn (thuộc thẩm quyền quyết định của UBND thành phố)
15	Mua hóa đơn lẻ (thuộc thẩm quyền quyết định của UBND thành phố)

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA (01 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính
I.LĨNH VỰC TÀI CHÍNH – NGÂN SÁCH (01 TTHC)	
1	Quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành

Phụ lục II
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA
VÀ DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA PHÒNG TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG THÀNH PHỐ (09 TTHC)
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 6074 /QĐ-UBND ngày 07 /9/2020 của Chủ tịch UBND thành phố)

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA (01 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính
I. LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG (01 TTHC)	
1	Cấp giấy xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG (08 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp
I. LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI (08 TTHC)				
1.	Hợp thức hóa quyền sử dụng đất	Bộ phận TN&TKQ thành phố	UBND thành phố	Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp xã nơi có đất
2.	Thẩm định nhu cầu sử dụng đất để xem xét giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư	Bộ phận TN&TKQ thành phố	UBND thành phố	Phòng Tài nguyên và Môi trường, Các cơ quan liên quan thành phố
3.	Giao đất, cho thuê đất cho hộ gia đình, cá nhân; giao đất cho cộng đồng dân cư đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất	Bộ phận TN&TKQ thành phố	UBND thành phố	Phòng Tài nguyên và Môi trường, Các cơ quan liên quan thành phố, UBND cấp xã nơi có đất
4.	Thu hồi đất do chấm dứt việc sử dụng đất theo pháp luật, tự nguyện trả lại đất đối với trường hợp thu hồi đất của hộ gia	Bộ phận TN&TKQ thành phố	UBND thành phố	Phòng Tài nguyên và Môi trường, Các cơ quan liên

	đình cá nhân, cộng đồng dân cư, thu hồi đất ở của người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở tại Việt Nam			quan thành phố, UBND cấp xã nơi có đất
5.	Thu hồi đất ở trong khu vực bị ô nhiễm môi trường có nguy cơ đe dọa tính mạng con người; đất ở có nguy cơ sạt lở, sụt lún, bị ảnh hưởng bởi hiện tượng thiên tai khác đe dọa tính mạng con người đối với trường hợp thu hồi đất ở của hộ gia đình, cá nhân, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở tại Việt Nam .	Bộ phận TN&TKQ thành phố	UBND thành phố	Phòng Tài nguyên và Môi trường, Các cơ quan liên quan thành phố, UBND cấp xã nơi có đất
6.	Thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với hộ gia đình, cá nhân	Bộ phận TN&TKQ thành phố	UBND thành phố	Phòng Tài nguyên và Môi trường, Các cơ quan liên quan thành phố, UBND cấp xã nơi có đất
7.	Cấp giấy xác nhận quyền sử dụng đất cho người trúng đấu giá quyền sử dụng đất đối với các trường hợp do UBND thành phố tổ chức bán đấu giá quyền sử dụng đất	Bộ phận TN&TKQ thành phố	UBND thành phố	Phòng Tài nguyên và Môi trường, Các cơ quan liên quan thành phố, UBND cấp xã nơi có đất
8.	Cấp giấy chứng nhận QSD đất cho trường hợp giao đất tái định cư	Bộ phận TN&TKQ thành phố	UBND thành phố	Phòng Tài nguyên và Môi trường, Chi cục Thuế; Phòng Quản lý đô thị, Văn phòng đăng ký đất đai Chi nhánh Quy Nhơn, UBND cấp xã.

Phụ lục III
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA
VÀ DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG
THUỘC PHẠM VI THAM MUÙ GIẢI QUYẾT CỦA VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI CHI NHÁNH QUY NHƠN (23 TTHC)
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 6074/QĐ-UBND ngày 07/9/2020 của Chủ tịch UBND thành phố)

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG (15 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp
I. LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI				
1	Đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	Bộ phận TN&TKQ thành phố	Văn phòng ĐKĐĐ CN Quy Nhơn	UBND phường, xã
2	Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ; giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận			
2,1	Trường hợp thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính	Bộ phận TN&TKQ thành phố	Văn phòng ĐKĐĐ CN Quy Nhơn	Chi cục thuế

2,2	Trường hợp thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính	Bộ phận TN&TKQ thành phố	Văn phòng ĐKĐĐ CN Quy Nhơn	Chi cục thuế; Sở TNMT
2,3	Trường hợp thay đổi thông tin về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp giấy chứng nhận	Bộ phận TN&TKQ thành phố	Văn phòng ĐKĐĐ CN Quy Nhơn	
2,4	Trường hợp thay đổi thông tin về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp giấy chứng nhận	Bộ phận TN&TKQ thành phố	Văn phòng ĐKĐĐ CN Quy Nhơn	Sở TNMT
3	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân khi hết hạn sử dụng đất đối với trường hợp có nhu cầu	Bộ phận TN&TKQ thành phố	Văn phòng ĐKĐĐ CN Quy Nhơn	
4	Tách thửa hoặc hợp thửa đất	Bộ phận TN&TKQ thành phố	Văn phòng ĐKĐĐ CN Quy Nhơn	Sở TNMT
5	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất			
5,1	Cấp đổi Giấy chứng nhận đã có sơ đồ thửa đất theo quy định, không đo đạc xác định ranh giới thửa đất	Bộ phận TN&TKQ thành phố	Văn phòng ĐKĐĐ CN Quy Nhơn	Sở TNMT
5,2	Cấp đổi Giấy chứng nhận tại nơi chưa có bản đồ địa chính hoặc đã có bản đồ địa chính nhưng phải đo đạc lại thửa đất, ranh giới thửa đất đang sử dụng không thay đổi so với ranh giới tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận	Bộ phận TN&TKQ thành phố	Văn phòng ĐKĐĐ CN Quy Nhơn	Sở TNMT

5,3	Cấp đổi Giấy chứng nhận tại nơi chưa có bản đồ địa chính hoặc đã có bản đồ địa chính nhưng phải đo đạc lại thửa đất. Ranh giới thửa đất thay đổi so với ranh giới tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận và diện tích đất tăng thêm chưa được cấp Giấy chứng nhận, thuộc một trong các trường hợp được Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất theo quy định tại Điều 100, Điều 101 Luật Đất đai 2013; Điều 20, 22, 23 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đất đai và khoản 18, 19 Điều 2 Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai	Bộ phận TN&TKQ thành phố	Văn phòng ĐKĐĐ CN Quy Nhơn	UBND phường, xã Chi cục Thuế P TNMT; Sở TNMT hoặc UBND TP
6	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu			
6,1	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu	Bộ phận TN&TKQ thành phố	Văn phòng ĐKĐĐ CN Quy Nhơn	UBND phường, xã; Chi cục Thuế; P TNMT; Cơ quan quản lý về nhà ở, công trình xây dựng, nông nghiệp cấp huyện; UBND TP
6,2	Trường hợp đăng ký, cấp bổ sung quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất vào Giấy chứng nhận đã cấp	Bộ phận TN&TKQ thành phố	Văn phòng ĐKĐĐ CN Quy Nhơn	UBND phường, xã; Cơ quan quản lý về nhà ở, công trình xây dựng, nông nghiệp cấp huyện; Sở TNMT

7	Nhà nước giao đất cho thuê đất thông qua trúng đấu giá quyền sử dụng đất	Bộ phận TN&TKQ thành phố	Văn phòng ĐKĐĐ CN Quy Nhơn	P TNMT, UBND TP
8	Nhà nước giao đất cho thuê đất không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất	Bộ phận TN&TKQ thành phố	Văn phòng ĐKĐĐ CN Quy Nhơn	P TNMT, UBND TP
9	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	Bộ phận TN&TKQ thành phố	Văn phòng ĐKĐĐ CN Quy Nhơn	Chi cục Thuế; P TNMT; Cơ quan quản lý về nhà ở, công trình xây dựng, nông nghiệp cấp huyện; UBND TP
10	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất	Bộ phận TN&TKQ thành phố	Văn phòng ĐKĐĐ CN Quy Nhơn	UBND phường, xã; Chi cục Thuế; P TNMT; Cơ quan quản lý về nhà ở, công trình xây dựng, nông nghiệp cấp huyện; UBND TP
11	Đăng ký thay đổi tài sản gắn liền với đất vào Giấy chứng nhận đã cấp	Bộ phận TN&TKQ thành phố	Văn phòng ĐKĐĐ CN Quy Nhơn	Sở TNMT

12	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01/7/2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định	Bộ phận TN&TKQ thành phố	Văn phòng ĐKĐĐ CN Quy Nhơn	UBND phường, xã; Chi cục Thuế; Cơ quan quản lý về nhà ở, công trình xây dựng, nông nghiệp cấp huyện;
13	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng; tăng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có Giấy chứng nhận	Bộ phận TN&TKQ thành phố		
13,1	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng; tăng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có Giấy chứng nhận	Bộ phận TN&TKQ thành phố	Văn phòng ĐKĐĐ CN Quy Nhơn	Chi cục Thuế
13,2	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng; tăng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có Giấy chứng nhận	Bộ phận TN&TKQ thành phố	Văn phòng ĐKĐĐ CN Quy Nhơn	Chi cục thuế Sở TNMT

13,3	Chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; đồng thời đổi lại giấy chứng nhận (có đo đạc)	Bộ phận TN&TKQ thành phố	Văn phòng ĐKĐĐ CN Quy Nhơn	Chi cục thuế Sở TNMT
13,4	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong trường hợp chuyển quyền sử dụng đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng	Bộ phận TN&TKQ thành phố	Văn phòng ĐKĐĐ CN Quy Nhơn	Sở TNMT
13,5	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong trường hợp chuyển quyền sử dụng đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng	Bộ phận TN&TKQ thành phố	Văn phòng ĐKĐĐ CN Quy Nhơn	
14	Cấp lại Giấy chứng nhận hoặc cấp lại Trang bổ sung của Giấy chứng nhận do bị mất	Bộ phận TN&TKQ thành phố	Văn phòng ĐKĐĐ CN Quy Nhơn	Sở TNMT
15	Đính chính Giấy chứng nhận, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng đã cấp	Bộ phận TN&TKQ thành phố	Văn phòng ĐKĐĐ CN Quy Nhơn	Sở TNMT hoặc UBND TP

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA (08 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính
I. LĨNH VỰC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH ĐẢM BẢO	
1	Đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất
2	Đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất
3	Đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất đồng thời với tài sản gắn liền với đất

4	Đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai
5	Đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất đồng thời với tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai
6	Đăng ký thế chấp dự án đầu tư xây dựng nhà ở, dự án đầu tư xây dựng công trình xây dựng công trình xây dựng không phải là nhà ở, dự án đầu tư xây dựng khác theo quy định của pháp luật
7	Đăng ký thay đổi nội dung thế chấp đã đăng ký
8	Xóa đăng ký thế chấp

Phụ lục IV
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA
VÀ DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA PHÒNG KINH TẾ THÀNH PHỐ (27 TTHC)
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 6074 /QĐ-UBND ngày 07 /9/2020 của Chủ tịch UBND thành phố)

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA (27 TTHC)

STT	Tên Thủ tục hành chính
I	Lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước (09 TTHC)
1	Cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh
2	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh
3	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh
4	Cấp Giấy phép bán lẻ rượu
5	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ rượu
6	Cấp lại Giấy phép bán lẻ rượu
7	Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá
8	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá
9	Cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá
II	Lĩnh vực kinh doanh khí (03 TTHC)
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai
3	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai

III	Lĩnh vực công nghiệp địa phương (01 TTHC)
1	Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu thành phố
IV	Lĩnh vực Thủy sản (03 TTHC)
1	Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý)
2	Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý)
3	Công bố mở cảng cá loại 3
V	Lĩnh vực Thủy lợi (05 TTHC)
1	Thẩm định, phê duyệt Quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi do UBND cấp tỉnh phân cấp (UBND huyện phê duyệt)
2	Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố công khai Quy trình vận hành hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện
3	Thẩm định, phê duyệt Đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện
4	Thẩm định, phê duyệt Phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện (trên địa bàn từ 02 xã trở lên)
5	Thẩm định, phê duyệt Phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện (trên địa bàn từ 02 xã trở lên)
VI	Lĩnh vực Nông nghiệp và phát triển nông thôn (02 TTHC)
1	Hỗ trợ Dự án liên kết
2	Phê duyệt kế hoạch khuyến nông địa phương
VII	Lĩnh vực Lâm nghiệp (02 TTHC)
1	Điều chỉnh thiết kế, dự toán công trình lâm sinh (đối với công trình lâm sinh thuộc dự án do Chủ tịch UBND thành phố, UBND cấp xã quyết định đầu tư)
2	Thẩm định, phê duyệt hồ sơ thiết kế, dự toán công trình lâm sinh (đối với công trình lâm sinh thuộc dự án do Chủ tịch UBND thành phố, UBND cấp xã quyết định đầu tư)
VIII	Lĩnh vực Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn (02 TTHC)
1	Bố trí ổn định dân cư trong huyện
2	Bố trí ổn định dân cư ngoài huyện, trong tỉnh

Phụ lục V

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA
VÀ DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA PHÒNG QUẢN LÝ ĐÔ THỊ (12 TTHC)**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 6074/QĐ-UBND ngày 07/9/2020 của Chủ tịch UBND thành phố)

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA (12 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính
I. LĨNH VỰC HẠ TẦNG KỸ THUẬT (06 TTHC)	
1	Cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh
2	Cấp phép sử dụng vỉa hè, lòng đường làm nơi để xe
3	Cấp phép sử dụng vỉa hè vào việc kinh doanh, buôn bán hàng hóa
4	Cấp phép đào, lấp vỉa hè, lòng đường để thi công công trình hạ tầng kỹ thuật
5	Cấp phép xây dựng, lắp đặt các công trình nổi trên đường đô thị
6	Gia hạn giấy phép sử dụng vỉa hè, lòng đường
II. LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG (01 TTHC)	
7	Thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh; thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng/thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng điều chỉnh trường hợp thiết kế 1 bước.
III. LĨNH VỰC QUY HOẠCH KIẾN TRÚC (04 TTHC)	
8	Thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND thành phố
9	Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND thành phố
10	Cấp giấy phép xây dựng (Giấy phép xây dựng mới, giấy phép sửa chữa, cải tạo, giấy phép di dời công trình) đối với công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng trong đô thị, trung tâm cụm xã, trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử - văn hóa thuộc địa bàn quản lý, trừ các công trình thuộc thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng của cấp trung ương, cấp tỉnh
11	Điều chỉnh, gia hạn, cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng trong đô thị, trung tâm cụm xã, trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử - văn hóa thuộc địa bàn quản lý, trừ các công trình thuộc thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng của cấp trung ương, cấp tỉnh.

STT	Tên thủ tục hành chính
IV. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG (01 TTHC)	
12	Kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng đối với các công trình trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của UBND thành phố Quy Nhơn

Phụ lục VI
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA
VÀ DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ PHÒNG Y TẾ (01 TTHC)
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 6074 /QĐ-UBND ngày 07 /9/2020 của Chủ tịch UBND thành phố)

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA (01 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính
	LĨNH VỰC VỆ SINH AN TOÀN THỰC PHẨM
01	Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc thẩm quyền của phòng Y tế thành phố.

Phụ lục VII

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA VÀ DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA PHÒNG VĂN HÓA THÔNG TIN THỂ THAO THÀNH PHỐ (31 TTHC)

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 6074 /QĐ-UBND ngày 07 /9/2020 của Chủ tịch UBND thành phố)

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA (20 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính
I.LĨNH VỰC VĂN HÓA CƠ SỞ (07 TTHC)	
1	Công nhận lần đầu “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”
2	Công nhận “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Áp văn hóa”, “Bản văn hóa” và tương đương
3	Công nhận “Tổ dân phố văn hóa” và tương đương
4	Công nhận lần đầu “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”
5	Công nhận lại “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”
6	Công nhận lần đầu “Phường, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”
7	Công nhận lại “Phường, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”
II.LĨNH VỰC VĂN HÓA (02 TTHC)	
8	Đăng ký tổ chức lễ hội
9	Thông báo tổ chức lễ hội
III.LĨNH VỰC THƯ VIỆN (01 TTHC)	
10	Đăng ký hoạt động thư viện tư nhân có vốn sách ban đầu từ 1.000 bản đến dưới 2.000 bản
IV.LĨNH VỰC GIA ĐÌNH (06 TTHC)	
11	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND thành phố)
12	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND thành phố)
13	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND thành phố)
14	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND thành phố)

STT	Tên thủ tục hành chính
15	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND thành phố)
16	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND thành phố)
V. LĨNH VỰC XUẤT BẢN – IN – PHÁT HÀNH (02 TTHC)	
17	Khai báo hoạt động cơ sở dịch vụ photocopy
18	Thay đổi thông tin khai báo hoạt động cơ sở dịch vụ photocopy
VI. LĨNH VỰC VĂN HÓA CƠ SỞ (02 TTHC)	
19	Tiếp nhận hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo trên bảng quảng cáo, băng-rôn
20	Thông báo tổ chức đoàn người thực hiện quảng cáo

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG (11 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC	Cơ quan chủ trì giải quyết TTHC	Các cơ quan phối hợp giải quyết TTHC
I. LĨNH VỰC DỊCH VỤ DU LỊCH KHÁC (05 TTHC)				
1	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ thể thao đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	Bộ phận TN&TKQ thành phố	Sở Du lịch	UBND thành phố, Phòng Văn hóa – Thông tin thành phố
2	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ vui chơi, giải trí đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	Bộ phận TN&TKQ thành phố	Sở Du lịch	UBND thành phố, Phòng Văn hóa – Thông tin thành phố
3	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ chăm sóc sức khỏe đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	Bộ phận TN&TKQ thành phố	Sở Du lịch	UBND thành phố, Phòng Văn hóa – Thông tin thành phố
4	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ mua sắm đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	Bộ phận TN&TKQ thành phố	Sở Du lịch	UBND thành phố, Phòng Văn hóa – Thông tin thành phố
5	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	Bộ phận TN&TKQ thành phố	Sở Du lịch	UBND thành phố, Phòng Văn hóa – Thông tin thành phố
II. LĨNH VỰC VĂN HÓA CƠ SỞ (02 TTHC)				

STT	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC	Cơ quan chủ trì giải quyết TTHC	Các cơ quan phối hợp giải quyết TTHC
6	Cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke (do cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa thành phố cấp)	Bộ phận TN&TKQ thành phố	UBND thành phố	Phòng Văn hóa – Thông tin, Phòng Tài chính – kế hoạch, Công an thành phố, Cơ quan thuế
7	Cấp giấy phép điều chỉnh giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke (do cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa thành phố cấp)	Bộ phận TN&TKQ thành phố	UBND thành phố	Phòng Văn hóa – Thông tin, Phòng Tài chính – kế hoạch, Công an thành phố, cơ quan thuế
III. LĨNH VỰC PHÁT THANH TRUYỀN HÌNH VÀ THÔNG TIN ĐIỆN TỬ (04 TTHC)				
8	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	Bộ phận TN&TKQ thành phố	UBND thành phố	Phòng Văn hóa – Thông tin, Phòng Tài chính – kế hoạch,
9	Sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	Bộ phận TN&TKQ thành phố	UBND thành phố	Phòng Văn hóa – Thông tin, Phòng Tài chính – kế hoạch,
10	Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	Bộ phận TN&TKQ thành phố	UBND thành phố	Phòng Văn hóa – Thông tin, Phòng Tài chính – kế hoạch,
11	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	Bộ phận TN&TKQ thành phố	UBND thành phố	Phòng Văn hóa – Thông tin, Phòng Tài chính – kế hoạch,

Phụ lục VIII

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA
VÀ DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA PHÒNG TƯ PHÁP (23 TTHC)**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 6074 /QĐ-UBND ngày 07 /9/2020 của Chủ tịch UBND thành phố)

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA (21 TTHC)

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
LĨNH VỰC HỘ TỊCH (16 TTHC)	
01	Cấp bản sao Trích lục hộ tịch;
02	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài;
03	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài;
04	Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài;
05	Đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài;
06	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài;
07	Đăng ký thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc;
08	Ghi vào sổ hộ tịch việc hộ tịch của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; thay đổi hộ tịch; khai tử);
09	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài;
10	Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài;
11	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân;
12	Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài;

13	Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài;
14	Ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài;
15	Ghi vào sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài;
16	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài.
LĨNH VỰC CHỨNG THỰC (12 TTHC)	
01	Cấp bản sao từ sổ gốc;
02	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận;
03	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam liên kết với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp hoặc chứng nhận;
04	Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không thể ký, không thể điểm chỉ được);
05	Chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch;
06	Sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch;
07	Cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực;
08	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch là cộng tác viên dịch thuật của Phòng Tư pháp;
09	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch không phải là cộng tác viên dịch thuật của Phòng Tư pháp;
10	Chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản;
11	Chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản;
12	Chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản.
LĨNH VỰC HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ (01 TTHC)	
01	Thực hiện hỗ trợ khi hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải (thành phố).

LĨNH VỰC BỒI THƯỜNG NHÀ NƯỚC (02 TTHC)

01	Giải quyết bồi thường tại cơ quan có trách nhiệm bồi thường.
02	Phục hồi danh dự

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG (02 TTHC)

Stt	Tên thủ tục hành chính	ĐỊA ĐIỂM TIẾP NHẬN HỒ SƠ	CƠ QUAN THỰC HIỆN	CƠ QUAN PHỐI HỢP
01	Cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc; chỉnh sửa nội dung bằng tiểu học, trung học cơ sở; điều chỉnh, thay đổi nội dung trong sổ hộ khẩu	Bộ phận TN&TKQ thành phố	Phòng Tư pháp thành phố;	- Phòng giáo dục – đào tạo thành phố Quy Nhơn; - Công an thành phố Quy Nhơn.
02	Liên thông thủ hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi.	Bộ phận TN&TKQ thành phố, phường xã	Công an thành phố Quy Nhơn.	- Công an thành phố Quy Nhơn, UBND các phường, xã

Phụ lục IX
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA
VÀ DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA PHÒNG LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI TP (37 TTHC)
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 6074 /QĐ-UBND ngày 07 /9/2020 của Chủ tịch UBND thành phố)

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA (10 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính
I. LĨNH VỰC LAO ĐỘNG, TIỀN LƯƠNG, QUAN HỆ LAO ĐỘNG (02 TTHC)	
1	Gửi thang lương, bảng lương, định mức lao động của doanh nghiệp
2	Giải quyết tranh chấp lao động tập thể về quyền
II. LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI (06 TTHC)	
1	Trợ giúp xã hội đột xuất đối với người bị thương nặng ngoài nơi cư trú mà không có người thân thích chăm sóc
2	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung hoặc cấp lại giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội
3	Giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội
4	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền cấp phép của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội
5	Cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội có giấy phép hoạt động do Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội cấp
6	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội
III. LĨNH VỰC NGƯỜI CÓ CÔNG (02 TTHC)	
1	Cấp giấy giới thiệu đi thăm viếng mộ liệt sĩ và hỗ trợ thăm viếng mộ liệt sĩ
2	Hỗ trợ người có công đi làm phương tiện, dụng cụ trợ giúp chỉnh hình; đi điều trị phục hồi chức năng

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG (27 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Cơ quan chủ trì giải quyết TTHC	Các cơ quan phối hợp giải quyết TTHC
I. LĨNH VỰC NGƯỜI CÓ CÔNG (19 TTHC)				
1	Hưởng mai táng phí, trợ cấp một lần khi người có công với cách mạng từ trần	Bộ phận TN&TKQ thành phố, phường, xã	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	UBND thành phố (Phòng Lao động-TB và XH TP), UBND cấp xã,
2	Giải quyết trợ cấp tiền tuất hàng tháng cho thân nhân khi người có công từ trần	Bộ phận TN&TKQ thành phố, phường, xã	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	UBND thành phố, (Phòng Lao động-TB và XH TP), UBND cấp xã,
3	Giải quyết chế độ đối với thân nhân liệt sĩ	Bộ phận TN&TKQ thành phố, phường, xã	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	UBND thành phố (Phòng Lao động-TB và XH TP), UBND cấp xã,
4	Giải quyết chế độ đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến	Bộ phận TN&TKQ thành phố, phường, xã	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	UBND thành phố (Phòng Lao động-TB và XH TP), UBND cấp xã,
5	Giải quyết hưởng chế độ ưu đãi đối với con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	Bộ phận TN&TKQ thành phố, phường, xã	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	UBND thành phố (Phòng Lao động-TB và XH TP), UBND cấp xã, Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh, Sở Y tế
6	Giải quyết hưởng chế độ ưu đãi đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	Bộ phận TN&TKQ thành phố, phường, xã	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	UBND thành phố (Phòng Lao động-TB và XH TP), UBND cấp xã, Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh, Sở Y tế
7	Giải quyết chế độ người hoạt cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày	Bộ phận TN&TKQ thành phố, phường, xã	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	UBND thành phố (Phòng Lao động-TB và XH TP), UBND cấp xã, Bộ Công an, Bộ Quốc

STT	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Cơ quan chủ trì giải quyết TTHC	Các cơ quan phối hợp giải quyết TTHC
				phòng.
8	Giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế	Bộ phận TN&TKQ thành phố, phường, xã	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	UBND thành phố(Phòng Lao động-TB và XH TP), UBND cấp xã,
9	Giải quyết chế độ người có công giúp đỡ cách mạng	Bộ phận TN&TKQ thành phố, phường, xã	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	UBND thành phố (Phòng Lao động-TB và XH TP), UBND cấp xã,
10	Giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	Bộ phận TN&TKQ thành phố, phường, xã	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	UBND thành phố (Phòng Lao động-TB và XH TP), UBND cấp xã,
11	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với Bà mẹ Việt Nam anh hùng	Bộ phận TN&TKQ thành phố, phường, xã	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	UBND thành phố (Phòng Lao động-TB và XH TP), UBND cấp xã,
12	Hồ sơ, thủ tục thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với thân nhân người hoạt động kháng chiến được tặng huân chương, huy chương chết trước ngày 01 tháng 01 năm 1995 mà chưa được hưởng chế độ ưu đãi	Bộ phận TN&TKQ thành phố, phường, xã	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	UBND thành phố (Phòng Lao động-TB và XH TP), UBND cấp xã,
13	Mua bảo hiểm y tế đối với người có công và thân nhân	Bộ phận TN&TKQ thành phố, phường, xã	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	UBND thành phố(Phòng Lao động-TB và XH TP), UBND cấp xã,
14	Xác nhận thương binh, người hưởng chính sách như thương binh đối với người bị thương không thuộc lực lượng công an, quân đội trong chiến tranh từ ngày 31/12/1991 trở về trước không còn giấy tờ	Bộ phận TN&TKQ thành phố, phường, xã	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Cơ quan trực tiếp: UBND thành phố (Phòng Lao động-TB và XH TP), UBND cấp xã, Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh, Bộ Giao thông vận tải, các cơ quan liên quan;

STT	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Cơ quan chủ trì giải quyết TTHC	Các cơ quan phối hợp giải quyết TTHC
				Cơ quan phối hợp: Hội Cựu chiến binh, Hội người cao tuổi, Mặt trận Tổ quốc, Hội Cựu Thanh niên xung phong hoặc Ban liên lạc Thanh niên xung phong, Ban chỉ huy quân sự, Công an cấp xã, Công an thành phố
15	Bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ	Bộ phận TN&TKQ thành phố, phường, xã	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	UBND thành phố (Phòng Lao động-TB và XH TP), UBND cấp xã.
16	Hỗ trợ, di chuyển hài cốt liệt sĩ	Bộ phận TN&TKQ thành phố, phường, xã	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	UBND thành phố, Phòng Lao động - TB & XH, UBND cấp xã
17	Lập Sổ theo dõi và cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình	Bộ phận TN&TKQ thành phố, phường, xã	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	UBND thành phố (Phòng Lao động-TB và XH TP), các cơ quan liên quan
18	Thực hiện chế độ ưu đãi trong giáo dục đào tạo đối với người có công với cách mạng và con của họ	Bộ phận TN&TKQ thành phố, phường, xã	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	UBND thành phố (Phòng Lao động-TB và XH TP), cơ sở giáo dục phổ thông, nghề nghiệp, đại học

STT	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Cơ quan chủ trì giải quyết TTHC	Các cơ quan phối hợp giải quyết TTHC
19	Giải quyết trợ cấp một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng hoặc Bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.	Bộ phận TN&TKQ thành phố, phường, xã	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	UBND thành phố (Phòng Lao động-TB và XH TP)
II. LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI (08 TTHC)				
20	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội (được trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng)	Bộ phận TN&TKQ thành phố	UBND thành phố	Phòng Lao động – TB&XH, UBND cấp xã
21	Hỗ trợ kinh phí nhận nuôi dưỡng, chăm sóc đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp	Bộ phận TN&TKQ thành phố	UBND thành phố	Phòng Lao động – TB&XH, UBND cấp xã
22	Hỗ trợ khẩn cấp trẻ em khi cha, mẹ bị chết, mất tích do thiên tai, hỏa hoạn hoặc lý do bất khả kháng khác mà không còn người thân thích chăm sóc	Bộ phận TN&TKQ thành phố	UBND thành phố	Phòng Lao động – TB&XH, UBND cấp xã
23	Nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp là trẻ em có cả cha, mẹ bị chết, mất tích mà không có người thân thích chăm sóc, nuôi dưỡng hoặc người thân thích không có khả năng chăm sóc, nuôi dưỡng	Bộ phận TN&TKQ thành phố	UBND thành phố	Phòng Lao động – TB&XH, UBND cấp xã
24	Nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp, gồm: nạn nhân của bạo lực gia đình; nạn nhân bị xâm hại tình dục; nạn nhân bị buôn bán; nạn nhân bị cưỡng bức lao động; trẻ em, người lang thang xin ăn trong thời gian chờ đưa về nơi cư trú hoặc đưa vào cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội; đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp khác theo quyết định của	Bộ phận TN&TKQ thành phố	UBND thành phố	Phòng Lao động – TB&XH, UBND cấp xã

STT	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Cơ quan chủ trì giải quyết TTHC	Các cơ quan phối hợp giải quyết TTHC
	Chủ tịch UBND cấp tỉnh			
25	Thực hiện trợ cấp xã hội hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú giữa các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	Bộ phận TN&TKQ thành phố	UBND thành phố	Phòng Lao động – TB&XH, UBND cấp xã
26	Thực hiện trợ cấp xã hội hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú trong cùng địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	Bộ phận TN&TKQ thành phố	UBND thành phố	Phòng Lao động – TB&XH, UBND cấp xã
27	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng	Bộ phận TN&TKQ thành phố	UBND thành phố	Phòng Lao động – TB&XH, UBND cấp xã

Phụ lục X
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA
VÀ DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP (39 TTHC)
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 6074/QĐ-UBND ngày 07/9/2020 của Chủ tịch UBND thành phố)

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN CƠ CHẾ MỘT CỬA (16 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính
I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO (16 TTHC)	
1	Cho phép Trường phổ thông dân tộc bán trú hoạt động giáo dục
2	Cấp giấy phép, gia hạn giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm có nội dung thuộc chương trình trung học cơ sở (Lưu ý: tạm ngừng thực hiện thủ tục hành chính này vì các quy định của pháp luật để thực hiện thủ tục hành chính này đã hết hiệu lực thi hành)
3	Quy trình đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã
4	Công nhận Trường tiểu học đạt mức chất lượng tối thiểu
5	Chuyển trường đối với học sinh trung học cơ sở (Trường hợp có đầy đủ học bạ)
6	Tiếp nhận đối tượng học bổ túc trung học cơ sở
7	Thuyên chuyển đối tượng học bổ túc trung học cơ sở
8	Chuyển trường đối với học sinh tiểu học
9	Cho phép Trường trung học cơ sở hoạt động giáo dục
10	Cho phép Trường trung học cơ sở hoạt động trở lại
11	Cho phép Trường tiểu học hoạt động giáo dục
12	Cho phép Trường tiểu học hoạt động giáo dục trở lại
13	Cho phép Trung tâm học tập cộng đồng hoạt động trở lại
14	Cho phép Trường phổ thông dân tộc nội trú có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục
15	Cho phép Trường mẫu giáo, Trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục
16	Cho phép Trường mẫu giáo, Trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục trở lại

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG (22 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC	Cơ quan chủ trì giải quyết TTHC	Các cơ quan phối hợp giải quyết TTHC
1.	Chuyển trường đối với học sinh trung học cơ sở	Bộ phận TN&TKQ thành phố	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Trường Trung học cơ sở
2.	Tiếp nhận đối tượng học bổ túc trung học cơ sở	Bộ phận TN&TKQ thành phố	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Trường Trung học cơ sở; Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên
3.	Xét, duyệt chính sách hỗ trợ đối với học sinh bán trú đang học tại các trường tiểu học, trung học cơ sở ở xã, thôn đặc biệt khó khăn	Bộ phận TN&TKQ thành phố	UBND thành phố	Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Tài chính - Kế hoạch
4.	Hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh tiểu học, học sinh trung học cơ sở, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người	Bộ phận TN&TKQ thành phố	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Phòng Tài chính - Kế hoạch, Các cơ sở giáo dục, UBND thành phố
5.	Hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo	Bộ phận TN&TKQ thành phố	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Phòng Tài chính - Kế hoạch, UBND thành phố
6.	Chuyển đổi Trường phổ thông dân tộc bán trú	Bộ phận TN&TKQ thành phố	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Nội vụ, UBND thành phố
7.	Thành lập lớp năng khiếu thể dục thể thao thuộc Trường tiểu học, Trường trung học cơ sở	Bộ phận TN&TKQ thành phố	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Phòng Văn hóa - Thông tin, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Nội vụ, UBND thành phố
8.	Công nhận xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ	Bộ phận TN&TKQ thành phố	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Nội vụ, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Đài Truyền thanh huyện, Trung tâm Y tế huyện, Ban Tuyên giáo Huyện ủy, Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện,

STT	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC	Cơ quan chủ trì giải quyết TTHC	Các cơ quan phối hợp giải quyết TTHC
				Huyện Đoàn, UBND thành phố
9.	Giải thể Trường mẫu giáo, Trường mầm non, nhà trẻ (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập)	Bộ phận TN&TKQ thành phố	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Nội vụ, UBND thành phố
10.	Chuyển đổi cơ sở Giáo dục Mầm non bán công sang cơ sở Giáo dục Mầm non công lập	Bộ phận TN&TKQ thành phố	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Nội vụ, UBND thành phố
11.	Chuyển đổi cơ sở Giáo dục Mầm non bán công sang cơ sở Giáo dục Mầm non dân lập	Bộ phận TN&TKQ thành phố	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Nội vụ, UBND thành phố
12.	Thành lập Trường trung học cơ sở công lập hoặc cho phép thành lập Trường trung học cơ sở tư thực	Bộ phận TN&TKQ thành phố	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Nội vụ, UBND thành phố
13.	Sáp nhập, chia, tách Trường trung học cơ sở	Bộ phận TN&TKQ thành phố	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Nội vụ, UBND thành phố
14.	Giải thể Trường trung học cơ sở (theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường)	Bộ phận TN&TKQ thành phố	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Nội vụ, UBND thành phố
15.	Thành lập Trường phổ thông dân tộc bán trú	Bộ phận TN&TKQ thành phố	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Nội vụ, UBND thành phố
16.	Sáp nhập, chia, tách Trường phổ thông dân tộc bán trú	Bộ phận TN&TKQ thành phố	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Nội vụ, UBND thành phố
17.	Thành lập Trường tiểu học công lập, cho phép thành lập Trường tiểu học tư thực	Bộ phận TN&TKQ thành phố	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Nội vụ, UBND thành phố
18.	Sáp nhập, chia, tách Trường tiểu học	Bộ phận TN&TKQ thành phố	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Tài chính - Kế hoạch,

STT	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC	Cơ quan chủ trì giải quyết TTHC	Các cơ quan phối hợp giải quyết TTHC
				Phòng Nội vụ, UBND thành phố
19.	Giải thể Trường tiểu học (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập Trường tiểu học)	Bộ phận TN&TKQ thành phố	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Nội vụ, UBND thành phố
20.	Thành lập Trung tâm học tập cộng đồng	Bộ phận TN&TKQ thành phố	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Nội vụ, UBND thành phố
21.	Thành lập Trường mẫu giáo, Trường mầm non, nhà trẻ công lập hoặc cho phép thành lập Trường mẫu giáo, Trường mầm non, nhà trẻ dân lập, tư thục	Bộ phận TN&TKQ thành phố	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Nội vụ, UBND thành phố
22.	Sáp nhập, chia, tách Trường mẫu giáo, Trường mầm non, nhà trẻ	Bộ phận TN&TKQ thành phố	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Nội vụ, UBND thành phố

Phụ lục IX
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA
VÀ DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA PHÒNG NỘI VỤ TP (35 TTHC)
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 6074 /QĐ-UBND ngày 07 /9/2020 của Chủ tịch UBND thành phố)

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN CƠ CHẾ MỘT CỬA (35 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính
I. LĨNH VỰC: TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO (08 TTHC)	
1	Thông báo mở lớp bồi dưỡng về tôn giáo theo quy định tại khoản 2 Điều 41 Luật tín ngưỡng, tôn giáo
2	Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều xã thuộc một huyện
3	Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều xã thuộc một huyện
4	Thông báo tổ chức hội nghị thường niên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một huyện
5	Đề nghị tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một huyện
6	Đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một huyện
7	Đề nghị giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một huyện
8	Thông báo tổ chức quyên góp ngoài địa bàn một xã nhưng trong địa bàn một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc
II. LĨNH VỰC: THI ĐUA, KHEN THƯỞNG (08 TTHC)	
1	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích thực hiện nhiệm vụ chính trị
2	Tặng danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”
3	Tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”
4	Tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”
5	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích thi đua theo đợt, chuyên đề
6	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích đột xuất
7	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về khen thưởng đối ngoại
8	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện cho gia đình
III. LĨNH VỰC: HỘI (07 TTHC)	
1	Công nhận Ban vận động thành lập hội

STT	Tên thủ tục hành chính
2	Thành lập Hội
3	Phê duyệt điều lệ hội
4	Chia, tách; sáp nhập; hợp nhất hội
5	Đổi tên hội
6	Hội tự giải thể
7	Báo cáo tổ chức đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội
IV. LĨNH VỰC: QUỸ XÃ HỘI, QUỸ TỪ THIỆN (09 TTHC)	
1	Cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ
2	Công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ
3	Công nhận thay đổi, bổ sung thành viên Hội đồng quản lý quỹ
4	Thay đổi giấy phép thành lập và công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ
5	Cấp lại giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ
6	Cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị tạm đình chỉ hoạt động
7	Hợp nhất, sáp nhập, chia, tách quỹ
8	Đổi tên quỹ
9	Quỹ tự giải thể
V. LĨNH VỰC: TỔ CHỨC HÀNH CHÍNH, ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP (03 TTHC)	
1	Thẩm định việc thành lập đơn vị sự nghiệp công lập
2	Thẩm định việc tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập
3	Thẩm định việc giải thể đơn vị sự nghiệp công lập

Phụ lục X

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA
VÀ DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA CÔNG AN THÀNH PHỐ (17 TTHC)**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 6074 /QĐ-UBND ngày 07 /9/2020 của Chủ tịch UBND thành phố)

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN CƠ CHẾ MỘT CỬA (11 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính
I. LĨNH VỰC ĐĂNG KÝ CƯ TRÚ (09 TTHC)	
1.	Đăng ký thường trú
2.	Tách sổ hộ khẩu
3.	Cấp đổi sổ hộ khẩu
4.	Cấp lại sổ hộ khẩu
5.	Điều chỉnh những thay đổi trong sổ hộ khẩu
6.	Xóa đăng ký thường trú
7.	Xác nhận trước đây đăng ký thường trú
8.	Hủy bỏ kết quả đăng ký thường trú
9.	Cấp giấy chuyển hộ khẩu
LĨNH VỰC CẤP CHỨNG MINH NHÂN DÂN (02 TTHC)	
1.	Cấp mới Chứng minh nhân dân
2.	Cấp đổi Chứng minh nhân dân

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN CƠ CHẾ MỘT CỬA (06 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp
I. LĨNH VỰC ĐĂNG KÝ CƯ TRÚ				
1.	Đăng ký thường trú cho trẻ em dưới 6 tuổi	Bộ phận TN&TKQ thành phố	Công an thành phố Quy Nhơn	UBND phường, xã
2.	Xoá đăng ký thường trú	Bộ phận TN&TKQ thành phố	Công an thành phố Quy Nhơn	UBND phường, xã
3.	Điều chỉnh những thay đổi trong sổ hộ khẩu	Bộ phận TN&TKQ thành phố	Công an thành phố Quy Nhơn	UBND phường, xã
Lĩnh vực quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện				
1.	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự để làm ngành nghề kinh doanh có điều kiện	Bộ phận TN&TKQ thành phố	Công an thành phố Quy Nhơn	Phòng Tài chính - Kế hoạch TP, Kinh tế, Văn hóa-Thông tin
2.	Cấp đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự để làm ngành nghề kinh doanh có điều kiện	Bộ phận TN&TKQ thành phố	Công an thành phố Quy Nhơn	Phòng Tài chính - Kế hoạch TP, Kinh tế, Văn hóa-Thông tin
3.	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự để làm ngành nghề kinh doanh có điều kiện	Bộ phận TN&TKQ thành phố	Công an thành phố Quy Nhơn	Phòng Tài chính - Kế hoạch TP, Kinh tế, Văn hóa-Thông tin